TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 01)/DA21YKA
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 4 / 2023
Phòng thi: D11.103

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021009	Phạm Thị Thu	Truyền	15/06/2003	Nữ	8.6	7.0	7.8				0,00
2	116021034	Đặng Văn	Công	14/12/2003	Nam	9.2	7.2	8.2				0,00
3	116021073	Hồ Anh	Kiệt	06/12/2003	Nam	9.4	6.2	7.8				5,00
4	116021075	Đỗ Quốc	Huy	09/08/2003	Nam	8.0	5.6	6.8				0,00
5	116021076	Trần Ngọc Yến	Nhi	07/02/2003	Nữ	8.8	5.6	7.2				0,00
6	116021120	Nguyễn Trọng	Hiếu	10/10/2003	Nam	7.9	4.4	6.2				0,00
7	116021163	Huỳnh Nguyên Gia	Hân	26/07/2003	Nữ	7.9	6.4	7.2				0,00
8	116021164	Nguyễn Lê	Minh	22/12/2003	Nam	9.8	7.6	8.7				0,00
9	116021170	Võ Thị Huyền	Như	23/09/2003	Nữ	9.3	6.2	7.8				0,00
10	116021174	Nguyễn Phan Tâm	Gia	09/12/2003	Nam	9.5	7.6	8.6				0,00
11	116021177	Nguyễn Thanh	Nhân	04/12/2003	Nam	9.2	8.2	8.7				0,00
12	116021217	Trần Đức	Hào	23/04/2003	Nam	8.8	7.4	8.1				0,00
13	116021224	Nguyễn Anh	Hào	27/09/2003	Nam	9.7	6.2	8.0				0,00
14	116021339	Đỗ Phạm Trúc	Quỳnh	30/04/2003	Nữ	8.2	4.8	6.5				0,00
15	116021341	Châu Bảo	Trân	22/05/2003	Nữ	7.7	6.4	7.1				0,00
16	116021345	Lâm Thúy	Trân	23/09/2003	Nữ	8.7	6.8	7.8				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ: 16

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Trần Thị Tuyết Ngân

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 01)/DA21YKA
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023
Phòng thi: G11.204

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021346	Trương Ngọc	Hân	15/08/2003	Nữ	8.6	5.6	7.1				0,00
2	116021348	Lê Quốc	Trường	10/11/2003	Nam	8.2	3.8	6.0				0,00
3	116021351	Bùi Nguyễn Phương	Anh	25/10/2003	Nữ	7.7	5.2	6.5				0,00
4	116021355	Phan Chí	Nguyên	22/03/2003	Nam	9.4	7.2	8.3				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 4
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 4
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:
Tổng số tờ: 4

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Lê Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 02)/DA21YKA
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023
Phòng thi: D1.104

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	GI ch
1	116021002	Huỳnh Trung	Hào	11/07/2003	Nam	8.2	4.4	6.3				0,0
2	116021004	Đoàn Thị Thanh	Hương	17/09/2003	Nữ	8.7	6.2	7.5				0,0
3	116021011	Thạch Trung	Hiếu	11/02/2003	Nam	7.8	7.0	7.4				0,0
4	116021013	Dương Gia	Thịnh	22/12/2003	Nam	8.1	5.8	7.0				0,0
5	116021016	Trần Thị Cẩm	Hương	22/03/2003	Nữ	9.1	7.2	8.2				0,0
6	116021020	Võ Ánh	Thy	12/10/2003	Nữ	6.7	3.6	5.2				0,0
7	116021032	Trần Ngọc	Thuận	05/02/2003	Nam	9.2	8.4	8.8				0,0
8	116021055	Bùi Nguyễn Việt	Hương	02/06/2003	Nữ	7.3	5.6	6.5				0,0
9	116021063	Trần Trung	Nguyên	03/03/2003	Nam	8.9	6.8	7.9				0,0
10	116021064	Danh Thị Bích	Trâm	19/01/2003	Nữ	7.9	5.4	6.7				0,0
11	116021068	Thị Kim	Ngân	08/03/2002	Nữ	9.1	6.6	7.9				0,0
12	116021088	Nguyễn Thị Trúc	Hương	25/10/2003	Nữ	8.6	8.8	8.7				0,0
13	116021091	Nguyễn Thị Yến	Nhi	23/05/2003	Nữ	8.7	7.6	8.2				0
14	116021102	Phan Ngọc	Thiên	22/08/2003	Nam	7.7	5.4	6.6				0
15	116021149	Lâm Thập	Hiệp	15/11/2003	Nam	8.9	6.6	7.8				0
16	116021181	Nguyễn Phương	Thắng	10/01/2003	Nam	9.4	7.8	8.6				0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Phạm Thị Kim Yến

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 02)/DA21YKA
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 10 / 04 / 2023
Phòng thi: C11.204

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021189	Nguyễn Thị Vân	Anh	16/10/2003	Nữ	8.2	6.0	7.1				0,00
2	116021229	Nguyễn Hồng	Như	13/02/2003	Nữ	9.5	6.4	8.0				0,00
3	116021239	Phan Anh	Lộc	10/10/2003	Nam	9.9	8.2	9.1				0,00
4	116021329	Trương Thị Kim	Phượng	21/12/2002	Nữ	5.9	4.2	5.1		Phượng		0,0
5	116021332	Đoàn Thị Mỹ	Xuyên	01/01/2002	Nữ	9.1	7.2	8.2				0,00
6	116021352	Nguyễn Tấn	Lợi	01/09/2003	Nam	7.1	5.8	6.5				0,00
7	116021356	Phạm Huỳnh Hữu	Luân	07/05/2003	Nam	6.9	5.0	6.0				0,0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 7
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 7
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 7
Tổng số tờ: 7

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Từ Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 08)/DA21YKA
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023
Phòng thi: C11.204

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Gh ch
1	116021078	Trần Tú	Khanh	09/12/2003	Nữ	8,8	6,4	7,6		Tukhak		0,0 0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1
Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Từ Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)

Số tín chỉ 3

Nhóm/Lớp: (01 - 01)/DA21YKB

CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 4 / 2023

Phòng thi: C11.205

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021023	Trần Nguyễn Hoàng Kim	03/08/2003	Nữ	8.5	5.6	7.1				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1

Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Lưu Nguyễn Vũ Quý

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)

Số tín chỉ 3

Nhóm/Lớp: (01 - 03)/DA21YKB

CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 4 / 2023

Phòng thi: D11.105

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021008	Lê Vạn	Phúc	21/04/2003	Nam	8.7	6.2	7.5				0,00
2	116021019	Phạm Quốc	Thịnh	20/09/2003	Nam	8.8	6.4	7.6				0,00
3	116021036	Bùi Ngọc Anh	Văn	08/12/2003	Nữ	8.0	6.0	7.0				0,00
4	116021040	Đoàn Thị Xuân	Mai	06/03/2003	Nữ	8.6	6.6	7.6				0,00
5	116021041	Nguyễn Huỳnh	Đô	30/04/2002	Nam	8.1	5.8	7.0				0,00
6	116021052	Trương Khánh	Văn	25/05/2001	Nam	8.3	6.0	7.2				0,00
7	116021074	Bùi Xuân	Vũ	24/11/2003	Nam	6.9	5.0	6.0				0,00
8	116021081	Trịnh Đức	Anh	19/05/2003	Nam	7.6	5.6	6.6				0,00
9	116021121	Đặng Quốc	Huy	18/05/2003	Nam	8.7	6.0	7.4				0,00
10	116021160	Dương Minh Trâm	Anh	21/01/2003	Nữ	8.9	6.4	7.7				0,00
11	116021167	Hồ Nhật	Duy	20/10/2003	Nam	8.2	5.0	6.6				0,00
12	116021182	Trần Hồng	Chương	04/10/2003	Nam	8.7	5.8	7.3				5,00
13	116021196	Trương Gia	Lạc	11/07/2003	Nam	8.9	5.8	7.4				0,00
14	116021209	Diệp Thanh	Thuận	27/05/2003	Nam	9.1	7.6	8.4				0,00
15	116021223	Lê Phương	Đình	20/01/2003	Nữ	8.2	5.2	6.7				0,00
16	116021354	Võ Thị Ngọc	Tuyền	21/05/2003	Nữ	8.7	6.4	7.6				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....

Tổng số tờ:.....

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Xuân Linh

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tấn Thịnh

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 03)/DA21YKB
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 10 / 4 / 2023
Phòng thi: C11.205

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021357	Lê Thị Thu	Ngân	23/05/2002	Nữ	6.9	5.2	6.1				0,00
2	116021368	Trần Minh	Quang	13/11/2003	Nam	7.8	4.4	6.1				0,00
3	116021375	Chiêm Hoàng	Minh	09/05/2003	Nam	9.1	8.0	8.6				0,00
4	116021377	Đào Thị Ngọc	Lan	30/03/2003	Nữ	7.5	3.4	5.5				0,00
5	116021378	Trương Thuỳ	Như	26/05/2003	Nữ	8.2	6.0	7.1				0,00
6	116021379	Phan Hoàng	Minh	17/01/2003	Nam	8.9	4.8	6.9				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 6
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 6
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 6
Tổng số tờ: 6

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Vũ Quý

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 04)/DA21YKB
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 11/4/2023
Phòng thi: D71.106

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	D.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021006	Trần Ngọc	Hiếu	28/02/2002	Nam	9.4	6.4	7.9				0,00
2	116021007	Phạm Chí	Bảo	11/06/2003	Nam	9.1	6.6	7.9				0,00
3	116021046	Nguyễn Ngọc	Trâm	10/01/2002	Nữ	8.8	5.4	7.1				0,00
4	116021048	Đỗ Ngọc	Duyên	24/10/2002	Nữ	8.5	6.2	7.4				0,00
5	116021067	Nguyễn Mỹ	Ngân	30/10/2003	Nữ	9.1	6.4	7.8				0,00
6	116021082	Châu Nguyễn Tường	Vy	06/04/2003	Nữ	8.6	6.6	7.6				0,00
7	116021095	Trần Thị Hoàng	Oanh	26/02/2003	Nữ	8.5	4.2	6.4				0,00
8	116021100	Quảng Nữ Hằng	Nga	07/07/2003	Nữ	8.5	5.4	7.0				
9	116021107	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	09/12/2003	Nữ	9.0	8.0	8.5				0,00
10	116021108	Cao Văng Diễm	Thanh	17/03/2003	Nữ	8.9	5.4	7.2				0,00
11	116021116	Trần Minh	Thuận	26/11/2003	Nam	8.3	5.6	7.0				0,00
12	116021159	Bùi Ngọc Thanh	Xuân	17/05/2003	Nữ	8.4	5.0	6.7				0,00
13	116021185	Nguyễn Bùi Trúc	Linh	20/06/2003	Nữ	9.4	7.2	8.3				0,00
14	116021197	Trần Minh	Thuận	23/11/2002	Nam	8.9	6.0	7.5				0,00
15	116021211	Dương Thị Kim	Yến	10/01/2003	Nữ	8.8	6.0	7.4				0,00
16	116021216	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	25/04/2003	Nữ	8.1	6.2	7.2				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ: 16

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Lê Thanh Huy

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 04)/DA21YKB
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 4 / 2023
Phòng thi: C71.205

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021221	Lê Ngọc	Diễm	23/04/2003	Nữ	8.6	7.4	8.0		Diễm		0,00
2	116021232	Trương Thị Huyền	Trân	09/11/2003	Nữ	8.2	4.2	6.2		Trân		0,00
3	116021349	Phan Thái	Duy	05/01/2003	Nam	9.5	6.6	8.1		Duy		0,00
4	116021360	Phạm Đỗ Thiên	Ân	22/04/2003	Nữ	7.7	6.0	6.9		Ân		0,00
5	116021369	Nguyễn Quang	Nhã	15/01/2003	Nam	8.0	7.2	7.6		Nhã		0,00
6	116021376	Phan Yến	Ngọc	21/12/2003	Nữ	7.8	6.4	7.1		Ngọc		0,00
7	116021380	Nguyễn Hồng	Ngọc	06/12/2002	Nữ	8.5	4.4	6.5		Ngọc		0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 7
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 7
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 7
Tổng số tờ: 7

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Vũ Quý

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 06)/DA21YKC
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc ..10../..04../..2023
Phòng thi: D11.108

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	D.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021005	Dương Thị Ngọc Kim	Ngân	02/06/2003	Nữ	9.2	7.4	8.3				0,00
2	116021024	Lê Xuân	Huỳnh	18/08/2003	Nữ	9.2	7.6	8.4				0,00
3	116021029	Trần Hoàng	Phúc	13/10/2002	Nam	6.6	3.2	4.9				0,00
4	116021056	Danh Thị Ngọc	Nhi	21/11/2002	Nữ	7.4	5.4	6.4				0,00
5	116021089	Lê Thị Minh	Thương	08/01/2003	Nữ	8.8	5.8	7.3				0,00
6	116021092	Phan Lê	Vân	16/12/2003	Nữ	8.9	7.8	8.4				0,00
7	116021123	Nguyễn Ngọc Bảo	Như	10/12/2003	Nữ	8.7	5.0	6.9				0,00
8	116021125	Nguyễn Phạm Anh	Thư	01/01/2003	Nữ	9.1	6.4	7.8				0,00
9	116021136	Nguyễn Trí	Tín	16/09/2003	Nam	9.5	6.0	7.8				0,00
10	116021168	Ngô Thị Yến	Như	14/08/2002	Nữ	8.2	3.8	6.0				0,00
11	116021173	Nguyễn Thanh	Nhàn	01/08/2000	Nam	7.8	4.6	6.2				0,00
12	116021178	Nguyễn Khang	Hi	23/10/2003	Nam	8.7	6.0	7.4				0,00
13	116021192	Lê Thành	Công	29/09/2003	Nam	7.3	7.0	7.2				0,00
14	116021194	Dương Hoàng	Phúc	29/04/2003	Nam	7.2	6.0	6.6				0,00
15	116021230	Huỳnh Minh	Phương	02/01/2003	Nam	8.4	5.0	6.7				0,00
16	116021245	Trà Tuấn	Kiệt	28/04/2003	Nam	8.1	5.0	6.6				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách:....16.
Tổng số sv, hs dự đánh giá: ....16..
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:..16...
Tổng số tờ:.....16.....

Điểm QT:..50..%; Điểm KT:..50..%

Trà Vinh, Ngày ..11.. tháng ..04.. năm ..2023

Cán bộ coi thi 1:..... Nguyễn Anh Đào

Cán bộ ghi điểm:.....
Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:.....
Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 06)/DA21YKC
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 4 / 2023
Phòng thi: D21.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021333	Trần Trung	Nghĩa	24/10/2002	Nam	9.3	7.6	8,5				0,00
2	116021335	Nguyễn Thy	Oanh	19/03/2003	Nữ	8.1	5.4	6.8				0,00
3	116021344	Hồ Duy	Phong	22/03/2002	Nam	7.2	4.2	5.7				0,00
4	116021350	Nguyễn Tấn	Phát	20/11/2003	Nam	9.2	6.6	7.9				0,00
5	116021373	Lý Thị Kiều	Linh	13/10/1991	Nữ	9.2	5.2	7.2				0,00
6	116021374	Đặng Thị Ngọc	Bế	09/06/1985	Nữ	8.4	4.8	6.6				0,0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 06
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 06
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 06
Tổng số tờ: 06

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Quốc Khánh

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)

Số tín chỉ 3

Nhóm/Lớp: (01 - 09)/DA21YKC

CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023

Phòng thi: C11.204

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021372	Trần Văn Lý	09/03/1989	Nam	6.6	4.0	5.3				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1

Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Từ Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 05)/DA21YKC
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023
Phòng thi: D71.107

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021022	Nguyễn Lâm Ngọc	Hân	22/09/2003	Nữ	9.2	6.2	7.7				0,00
2	116021037	Nguyễn Ngọc	Sang	06/06/2003	Nam	8.6	6.4	7.5				0,00
3	116021053	Trần Đại	Tân	01/08/2002	Nam	8.6	6.6	7.6				0,00
4	116021054	Lê Minh	Phương	26/03/2002	Nam	7.8	4.4	6.1				0,00
5	116021059	Lại Gia	Huy	19/03/2002	Nam	8.2	5.8	7.0				0,00
6	116021069	Nguyễn Hoàng	Linh	18/12/2002	Nam	9.6	7.4	8.5				0,00
7	116021085	Thạch Chí	Hạo	25/09/2002	Nam	7.2	4.6	5.9				936,000
8	116021103	Lê Phương	Linh	19/10/2003	Nữ	9.6	7.4	8.5				0,00
9	116021111	Nguyễn Duy	Tân	08/02/2003	Nam	9.2	6.2	7.7				0,00
10	116021166	Phùng Thanh	Phong	22/09/2001	Nam	8.1	6.6	7.4				0,00
11	116021169	Lê Huỳnh	Hưng	29/04/2003	Nam	9.1	7.8	8.5				0,00
12	116021187	Lê Thị Kiều	My	20/07/2003	Nữ	8.7	6.4	7.6				0,00
13	116021188	Nguyễn Huỳnh Tú	Uyên	26/08/2003	Nữ	9.0	6.0	7.5				0,00
14	116021195	Đặng Thị Hồng	Tím	30/04/2003	Nữ	9.6	5.6	7.6				0,00
15	116021200	Trần Huỳnh	Như	23/03/2002	Nữ	9.3	7.8	8.6				0,0
16	116021204	Nguyễn Bùi Trung	Hiếu	27/02/2003	Nam	7.9	5.0	6.5				0,0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1:

Thạch Chí Bảo Pha

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm:

Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 05)/DA21YKC
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/4/2023
Phòng thi: C.11.206

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021205	Nguyễn Thị Hồng	Nhiên	05/12/2003	Nữ	9,6	6,6	8,1				0,00
2	116021231	Lê Thị Ngọc	Quyến	22/10/2002	Nữ	8,7	6,8	7,8				0,00
3	116021334	Trần Thị Thuý	Huỳnh	28/06/2003	Nữ	8,8	5,6	7,2				0,00
4	116021336	Đoàn Thị Thảo	Vy	02/11/2002	Nữ	8,6	4,6	6,6				0,00
5	116021337	Lê Huỳnh Thuý	Vi	15/05/2003	Nữ	9,2	6,8	8,0				0,00
6	116021343	Nguyễn Thành	Triệu	22/06/2003	Nam	6,4	4,4	5,4				0,00
7	116021353	Huỳnh Nguyễn Gia	Hân	07/11/2002	Nữ	8,6	5,0	6,8				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 07
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 07
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 07
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Ngô Trung Thái

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 08)/DA21YKD
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Tiểu luận
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/4/2023
Phòng thi: D71.110

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021080	Hà Hiếu	Minh	22/09/2003	Nam	6.2	4.0	5.1				0,00
2	116021175	Huỳnh Thái	Minh	07/09/2003	Nam	7.8	5.2	6.5				0,00
3	116021238	Lê Đông	Hồ	23/09/2003	Nam	8.1	4.8	6.5				0,00
4	116021254	Châu Ngọc	Định	26/04/1992	Nam	7.2	5.4	6.3				0,00
5	116021260	Nguyễn Mạnh	Hùng	10/09/1991	Nam	7.1	5.8	6.5				0,00
6	116021289	Trương Thế	Duy	03/05/1995	Nam	7.0	5.0	6.0				0,00
7	116021317	Thạch Tô Hoàng	Anh	05/11/2002	Nam	7.1	4.0	5.6				0,00
8	116021318	Kim Thị Ngọc	Hân	30/10/2002	Nữ	8.0	5.8	6.9				0,00
9	116021320	Tăng Thị Hồng	Phương	19/12/2002	Nữ	6.2	3.0	4.6				936
10	116021321	Kim Minh	Toàn	26/02/2002	Nam	7.1	4.4	5.8				9,00
11	116021322	Nguyễn Khải	Đạt	20/11/2002	Nam	7.9	5.2	6.6				0,00
12	116021325	Nguyễn Tấn Thành	Long	21/04/2002	Nam	6.0	5.2	5.6				0,00
13	116021326	Huỳnh Nhựt	Nam	01/07/2002	Nam	8.4	3.6	6.0				0,00
14	116021331	Bùi Thị Cẩm	Tiên	25/02/2002	Nữ	7.2	4.4	5.8				0,00
15	116021371	Nguyễn Lê Phương	Tuyền	18/03/1992	Nữ	6.6	5.4	6.0				0,00
16	116021383	Trầm Thị Quế	Anh	29/12/2003	Nữ	8.1	5.2	6.7				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ: 16

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Bùi Thế Liên

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 08)/DA21YKD
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/4/2023
Phòng thi: DH 114

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Gh chu
1	116021384	Nguyễn Thanh	Nhiều	21/04/2003	Nam	8,5	5,2	6,9				0,00
2	116021385	Nguyễn Hồng	Vân	11/03/2002	Nữ	8,7	5,4	7,1				0,00
3	116021386	Trần Thanh	Danh	23/05/2003	Nam	6,0	3,2	4,6		Danh		0,00
4	116021388	Nguyễn Thái	Nguyên	02/06/1991	Nam	8,5	8,0	8,3				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 04
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 04
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 04
Tổng số tờ: 04

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Quốc Khánh

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 07)/DA21YKD
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TL
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 10/04/2023
Phòng thi: D11.109

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021010	Lê	Tông	05/06/2003	Nam	8.8	4.6	6.7				0,00
2	116021057	Trần Yến	Nhi	05/04/2002	Nữ	9.0	5.6	7.3				0,00
3	116021101	Nguyễn Thành	Dĩ	14/04/2003	Nam	9.8	8.0	8.9				0,00
4	116021112	Phạm Thị Phương	Thủy	01/02/2003	Nữ	9.1	6.8	8.0				0,00
5	116021131	Bùi Hữu	Nghị	20/05/2003	Nam	9.6	7.8	8.7				0,00
6	116021133	Trịnh Nguyễn Như	Nguyện	22/04/2003	Nữ	8.3	7.8	8.1				0,00
7	116021134	Nguyễn Hồ Trúc	Quỳnh	27/05/2003	Nữ	8.0	5.0	6.5				0,00
8	116021135	Huỳnh Minh	Thuận	11/09/2003	Nam	9.7	7.4	8.6				0,00
9	116021139	Nguyễn Chung	Kiệt	25/02/2003	Nam	6.4	6.2	6.3				0,00
10	116021156	Lâm Thúy	Liễu	13/11/2003	Nữ	8.5	5.6	7.1				0,00
11	116021162	Trần Lương Khả	Vỹ	13/11/2003	Nam	9.0	7.2	8.1				0,00
12	116021179	Lê Minh	Thư	04/01/2003	Nữ	8.9	7.6	8.3				0,00
13	116021191	Lê Thị Cẩm	Nhung	08/12/2003	Nữ	8.7	5.8	7.3				
14	116021201	Kim Thị Ngọc	Thoa	13/09/2002	Nữ	8.1	4.8	6.5				0,00
15	116021206	Trần Nhật	Quang	10/11/2003	Nam	8.1	6.8	7.5				0,00
16	116021226	Nguyễn Ngọc	Huyền	19/02/2003	Nữ	9.4	6.6	8.0				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1:

Trần Hoàng Không

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm:

Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)

Số tín chỉ 3

Nhóm/Lớp: (01 - 07)/DA21YKD

CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/4/2023

Phòng thi: D11.114

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021243	Dương A	Kiệt	10/06/2003	Nam	8,7	6,0	7,4				0,00
2	116021285	Lê Trúc	Phương	13/01/1990	Nữ	9,3	7,6	8,5				0,00
3	116021315	Nguyễn Lý	Vũ	27/01/1993	Nam	8,2	5,4	6,8				0,00
4	116021319	Kim Trung	Hiếu	04/03/2002	Nam	8,3	3,6	6,0				936,000
5	116021370	Nguyễn Hữu	Phúc	07/11/1994	Nam	6,3	4,6	5,5				0,00
6	116021387	Lê Thị Trúc	Ngân	13/10/1994	Nữ	8,7	6,4	7,6				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 06

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 06

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 06

Tổng số tờ: 06

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Quốc Khánh

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 09)/DA21YKE
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 4 / 2023
Phòng thi: D11.111

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116020445	Lương Trọng Tùng	Lâm	21/01/2002	Nam	7.3	5.4	6.4				0,00
2	116020535	Trịnh Bích	Quê	09/01/2002	Nữ	8.2	6.4	7.3				0,00
3	116021012	Lê Kiều	Tú	15/08/2003	Nữ	9.1	7.2	8.2				0,00
4	116021014	Nguyễn Hải	Đăng	04/01/2003	Nam	9.1	7.2	8.2				0,00
5	116021018	Hà Thanh	Nhân	27/06/2003	Nam	9.0	6.8	7.9				0,00
6	116021043	Trần An	Khang	01/06/2002	Nam	8.1	5.6	6.9				0,00
7	116021079	Nguyễn Mai Thúy	An	27/02/2003	Nữ	7.2	5.0	6.1				0,00
8	116021083	Trần Thông	Thuận	20/09/2003	Nam	7.7	6.2	7.0				0,00
9	116021096	Vũ Anh	Duy	02/08/2003	Nam	8.0	6.2	7.1				0,00
10	116021099	Trần Quốc	Trí	17/05/2003	Nam	8.1	6.6	7.4				0,00
11	116021104	Nguyễn Huy	Hoàng	29/08/2003	Nam	8.7	7.6	8.2				0,00
12	116021113	Bùi Minh	Thư	04/04/2003	Nữ	8.5	5.2	6.9				0,00
13	116021114	Trần Anh	Thư	27/12/2003	Nữ	8.9	6.8	7.9				0,00
14	116021119	Phạm Trương	Tường	15/09/2003	Nam	8.8	6.6	7.7				0,00
15	116021122	Nguyễn Thành	Thái	21/07/2003	Nam	8.8	7.6	8.2				0,00
16	116021144	Nguyễn Thị	Nhung	15/12/2003	Nữ	8.0	7.0	7.5				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thế Nhân

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 09)/DA21YKE
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023
Phòng thi: D.1.112

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021145	Mai Phạm Đăng	Khoa	04/06/2003	Nam	8,9	5,8	7,4				0,00
2	116021152	Phạm Hoàng Nam	Phương	04/10/2003	Nữ	8,9	7,6	8,3				0,00
3	116021158	Nguyễn Xuân	Quỳnh	04/08/2003	Nữ	8,3	6,2	7,3				0,00
4	116021183	Trịnh Thị Như	Quỳnh	19/05/2003	Nữ	9,5	6,0	7,8				0,00
5	116021184	Phạm Anh	Khoa	26/04/2003	Nam	8,8	6,8	7,8				0,00
6	116021198	Nguyễn Bá Khánh	Trình	26/03/2003	Nam	9,0	7,4	8,2				0,00
7	116021199	Lâm Thị Thanh	Diệu	12/02/2002	Nữ	8,1	5,4	6,8				0,00
8	116021207	Trần Diễu Bảo	Ngân	24/04/2003	Nữ	8,8	8,2	8,5				0,00
9	116021225	Trương Cát	Hằng	30/11/2003	Nữ	8,4	5,8	7,1				0,00
10	116021248	Ngô Nhật	Anh	09/07/2003	Nữ	8,9	6,6	7,8				0,00
11	116021252	Đoàn Gia	Khánh	19/09/2003	Nam	6,3	4,4	5,4				0,00
12	116021283	Nguyễn Bích Lệ	Uyên	24/06/1989	Nữ	8,1	6,4	7,3				0,00
13	116021288	Huỳnh Thị Kim	Dung	10/11/1992	Nữ	8,9	6,8	7,9				0,00
14	116021300	Nguyễn Xuân	Phi	09/04/1992	Nam	7,7	5,0	6,4				0,00
15	116021307	Nguyễn Thanh	Thuận	22/02/1995	Nam	8,6	5,8	7,2				
16	116021323	Nguyễn Đức	Khánh	24/08/2002	Nam	9,0	6,4	7,7				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Ngọc Luyên

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Hình thức đánh giá: TN
Số tín chỉ 3
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/04/2023
Nhóm/Lớp: (01 - 09)/DA21YKE
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)
Phòng thi: C11.201

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021327	Lê Ngọc Liên	Nhi	25/11/2002	Nữ	9,0	6,0	7,5		Nhi		0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1
Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Trần Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 08)/DA21YKF
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/04/2023
Phòng thi: C11.201

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021324	Lê Thị Ái	Lil	23/10/2002	Nữ	8,5	4,8	6,7				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1
Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Trần Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 10)/DA21YKF
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 10/04/2023
Phòng thi: D71.113

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Gh chú
1	116021026	Nguyễn Gia	Huy	09/11/2002	Nam	7,0	4,2	5,6				0,0
2	116021031	Trần Khánh	Duy	19/10/2003	Nam	6,8	3,8	5,3				0,0
3	116021049	Nguyễn Thị Kim	Ngân	17/06/2001	Nữ	8,0	5,2	6,6				0,0
4	116021060	Bành Phương	Duyên	24/04/2003	Nữ	8,6	6,2	7,4				0,0
5	116021097	Trần Đỗ Thanh	Thiện	09/10/2003	Nam	8,0	3,8	5,9				0,0
6	116021106	Nguyễn Hà Nguyên	Châu	07/12/2003	Nam	7,0	3,8	5,4				0,0
7	116021118	Trần Minh	Hậu	11/01/2003	Nam	8,7	7,2	8,0		Hậu		0,0
8	116021127	Đỗ Lâm Tâm	Như	02/10/2003	Nữ	8,7	6,8	7,8				0,0
9	116021138	Cao Quang	Sang	18/06/2003	Nam	9,1	4,4	6,8		Sang		0,0
10	116021143	Nguyễn Chí	Thành	03/09/2003	Nam	7,2	4,6	5,9		Thành		0,0
11	116021171	Huỳnh Xuân	Hồng	17/09/2001	Nữ	8,2	6,0	7,1				0,0
12	116021246	Nguyễn Trần Hữu	Luân	29/10/2003	Nam	8,8	6,6	7,7				0,0
13	116021250	Huỳnh	Hưng	19/02/2003	Nam	8,8	5,8	7,3				0,0
14	116021275	Nguyễn Thị Anh	Thư	30/12/1997	Nữ	9,4	7,0	8,2				0,0
15	116021278	Nguyễn Văn	Điền	12/07/1983	Nam	7,2	5,6	6,4				0,0
16	116021290	Nguyễn Hữu	Điền	29/10/1990	Nam	7,0	5,2	6,1				0,0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:.....
Tổng số tờ:.....

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Thị Thuỳ Huyên

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 10)/DA21YKF
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc: 10 / 4 / 2023
Phòng thi: CH.206

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116021295	Đàm Thị Ánh	Hồng	16/05/1992	Nữ	9,1	7,8	8,5				0,00
2	116021310	Trần Minh	Trận	05/08/1990	Nam	8,4	5,2	6,8				0,00
3	116021312	Nguyễn Nhựt	Trường	09/11/1995	Nam	8,6	5,0	6,8				0,00
4	116021328	Nguyễn Minh	Nhựt	08/06/2002	Nam	6,6	3,6	5,1				0,00
5	116021330	Nguyễn Anh	Thư	21/04/2002	Nữ	8,5	4,4	6,5				0,00
6	116021342	Nguyễn Hoàng	Phúc	24/11/2002	Nam	8,8	6,0	7,4				0,00
7	116021358	Nguyễn Văn	Tài	28/07/2002	Nam	8,8	7,6	8,2				0,00
8	116021359	Nguyễn Thanh	Sang	08/05/2003	Nam	9,1	4,4	6,8				0,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 08
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 08
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 08
Tổng số tờ:

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1:

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ ghi điểm:

Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ kiểm tra:

Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 05)/DA20YKB
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: TN
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10 / 04 / 2023
Phòng thi: C11.204

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116020167	Trần Trọng	Nghĩa	27/12/1978	Nam	6.4	3.6	5.0			Liên Thông	0,0

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1
Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Trần Thanh Khoa

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)
Số tín chỉ 3
Nhóm/Lớp: (01 - 01)/DA19YHDP
CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm
Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/4/2023
Phòng thi: C71.205

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	118319084	Đặng Võ Ngọc Vệ	13/10/2001	Nữ	6.6	4.6	5.6				5,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1
Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1
Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1
Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Vũ Quý

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2022 - 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA Y - DƯỢC

Học phần Ký sinh trùng (650466)

Số tín chỉ 3

Nhóm/Lớp: (01 - 06)/DA22YKC

CBGD: Lê Thị Xuân (YH249)

Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 10/4/2023

Phòng thi: G1.205

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116022117	Trần Hữu	Nghĩa	18/07/1990	Nam	5,8	4,8	5,3				5,00

Tổng số sv, hs trên danh sách: 1

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 1

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 1

Tổng số tờ: 1

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Trà Vinh, Ngày 11 tháng 04 năm 2023

Cán bộ coi thi 1: Nguyễn Vũ Quý

Cán bộ ghi điểm: Nguyễn Tiến Thịnh

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Nguyễn Lê Thanh Trúc